TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐV** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ	*ĐV, ngày 07 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐV, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ các Điều 397, 212, 213, 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 31/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn H L - sinh năm: 1982; Địa chỉ: Khu C, thị trấn R, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Nguyễn H G - sinh năm:1978; Địa chỉ: Khu C, thị trấn R, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn H L và chị Nguyễn H G thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn H L và chị Nguyễn H G có hai con chung là Nguyễn H H - sinh ngày 10/02/2008 và Nguyễn H L - sinh ngày 19/8/2012. Anh L và chị G thỏa thuận chị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con Nguyễn H H và Nguyễn H L cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi); anh Nguyễn H L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện và bảo đảm được quyền lợi chính đáng của con chung.

[3] Về tài sản, vay nợ chung: Anh Nguyễn H L và chị Nguyễn H G thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn H L và chị Nguyễn H G thỏa thuận anh L là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn H L và chị Nguyễn H G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn H G có quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con Nguyễn H H - sinh ngày 10/02/2008 và Nguyễn H L - sinh ngày 19/8/2012 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi); anh Nguyễn H L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn H L có quyền, nghĩa vụ thăm nom hai con Nguyễn H H và Nguyễn H L mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn H G cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở anh Nguyễn H L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản, vay nợ chung: Anh Nguyễn H L và chị Nguyễn H G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn H L tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002235 ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐV;
- UBND xã X, huyện ĐV;
- CCTHADS huyện ĐV;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn